

Số: 01/QĐ-UBND

Hương Bình, ngày 02 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số,  
dịch vụ đô thị thông minh năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HƯƠNG BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ  
ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 -  
2030;*

*Căn cứ Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của  
UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn  
với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Ủy  
ban nhân dân xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 -  
2025, định hướng đến năm 2030 của UBND xã Hương Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 2498/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy  
ban nhân dân thị xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính  
quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;*

*Xét đề nghị của Văn phòng- Thống kê.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh của xã Hương Bình năm 2024.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng- Thống kê; các cơ quan đơn vị, các ngành đoàn thể xã trên địa bàn xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND thị xã Hương Trà;
- Phòng nội vụ thị xã Hương Trà;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch và PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị; các ngành đoàn thể xã.
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Viết Tuấn**

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính gắn với chính quyền số,  
dịch vụ đô thị thông minh năm 2024**

*(Kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thị xã)*

Nhằm triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thị xã Hương Trà, Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024; Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND thị xã Hương Bình; Quyết định số 2498/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;

UBND thị xã Hương Bình ban hành Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024 như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

- Xác định CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong năm 2024, các cơ quan đơn vị, các ngành đoàn thể, làm cơ sở để triển khai thực hiện và tuyên truyền góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Đẩy mạnh công tác CCHC để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả, gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

- Tập trung vào 6 nội dung, đó là: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhằm chuyển biến nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

- Phân đấu Chỉ số CCHC (PAR Index) của thị xã năm 2024 xếp loại **Tốt**.

## **2. Yêu cầu**

- Các cơ quan, đơn vị, các ngành đoàn thể xã tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC 2024 được gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2024.

- Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị, các ngành đoàn thể xã chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của xã.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC**

### **1. Cải cách thể chế**

#### *a) Chỉ tiêu:*

- 100% văn bản pháp luật của HĐND, UBND xã đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phân đầu 100% VBQPPL do HĐND, UBND xã ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

#### *b) Nhiệm vụ:*

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản QPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn.

- Chủ động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những văn bản QPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật văn bản QPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024. Kịp thời xử lý các vấn đề mới

phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### *a) Chỉ tiêu:*

- Tiếp tục hoàn thiện việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Kịp thời niêm yết, triển khai 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn được triển khai niêm yết, công khai kịp thời.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận TN&TKQ xã.

- 100% TTHC được kiểm soát chất lượng chặt chẽ; tổ chức đánh giá tác động các TTHC trong dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện được cơ quan hành chính nhà nước các cấp cung cấp và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu **80%**.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 35%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt >95%.

- 100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Phần đầu đạt từ 95% trở lên hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận TN&TKQ hoàn thành đúng hạn; 100% hồ sơ quá hạn và gia hạn phải có thư xin lỗi gửi người dân, doanh nghiệp đồng thời được đăng tải trên Trang thông tin điện tử

thị xã.

*b) Nhiệm vụ:*

- Đẩy mạnh công tác kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ, tỉnh, thị xã; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, bảo trợ xã hội, Hộ tịch,... và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

- Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC của thị xã đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật và yêu cầu của tỉnh.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của xã; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục quan tâm kiến nghị cấp trên đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận TN&TKQ; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ, cán bộ công chức thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước**

*a) Chỉ tiêu*

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Rà soát những trường hợp không đủ tiêu chuẩn để thực hiện việc đề xuất tinh giản biên chế theo quy định. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ đủ trình độ, năng lực phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

*b) Nhiệm vụ*

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát, phân công lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cán bộ công chức theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “*một việc chỉ giao cho một cơ quan, ngành chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính*”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

*a) Chỉ tiêu*

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức, được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

*b) Nhiệm vụ*

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển trong giai đoạn mới.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

- Tăng cường quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn; bảo đảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí đúng quy định.

- Triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

## **5. Cải cách tài chính công**

### **a) Chỉ tiêu:**

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách thị xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

### **b) Nhiệm vụ:**

- Thực hiện nghiêm cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chỉ tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

## **6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **a) Chỉ tiêu:**

- Hệ thống báo cáo của xã được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, quốc gia. Triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành theo quy định.

- 100% văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ tỉnh, thị xã đến cấp xã và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử; phấn đấu 85% hồ sơ giải quyết trực tuyến dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai việc xây dựng và áp dụng bộ chỉ số tự đánh giá chính quyền địa phương và triển khai thực hiện kế hoạch hành động xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tổng thể theo theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 18091:2020 tại một số đơn vị áp dụng thí điểm năm 2024.

- 70% người dân đăng ký, sử dụng nền tảng HueS.

#### *b) Nhiệm vụ*

- Thực hiện tốt quy định an toàn thông tin, quản lý mạng tin học diện rộng, quản lý cơ sở dữ liệu trên địa bàn; quy định quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh trên địa bàn xã bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung cho hạ tầng CNTT của xã. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng có hiệu quả mô hình chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong hầu hết các lĩnh vực, gắn kết chặt chẽ với triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo từng giai đoạn trên địa bàn. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, triển khai mô hình một cửa điện tử xã theo quy định. Tăng cường đánh giá, đôn đốc triển khai công tác ứng dụng CNTT; nâng cấp trang thông tin điện tử của xã.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp.

- Triển khai công cụ số hóa tập trung toàn tỉnh cung cấp cho các cơ quan, đơn vị nhà nước thực hiện số hóa dữ liệu, triển khai hệ thống báo cáo số của tỉnh trên địa bàn xã theo yêu cầu của tỉnh, thị xã.

- Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Kiến nghị các cấp quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại; tiếp tục đầu tư xây dựng nơi làm việc Bộ phận TN&TKQ đảm bảo theo quy định, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai toàn dân đăng ký các dịch vụ thông qua nền tảng HueS.



## **7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành**

### *a) Chỉ tiêu:*

- Trưởng các cơ quan đoàn thể, các ngành UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC, chịu trách nhiệm việc triển khai thực hiện.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác CCHC trên tất cả các ngành lĩnh vực thuộc UBND xã.

### *b) Nhiệm vụ:*

- Tổ chức triển khai kịp thời các Chương trình, Kế hoạch CCHC của cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách.

- Triển khai việc tự đánh giá, xếp loại công tác CCHC; đánh giá, xếp loại công tác CCHC hàng quý.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, Xã hội số, kinh tế số và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, về CCHC trong cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại địa phương để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

*(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn phòng- Thống kê:**

- Giúp UBND xã hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì tham mưu đánh giá bộ tiêu chí, xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2024.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC trên địa bàn.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính phủ số.

- Tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tham mưu UBND thị xã chỉ đạo thực hiện việc đẩy mạnh các chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI).

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Triển khai các dịch vụ trên nền tảng HueS.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND thị xã (thông qua Phòng Nội vụ).

## **2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch:**

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn.

## **3. Công chức Tài chính – Kế toán:**

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công. Thực hiện việc đẩy mạnh các chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI).

## **4. Công chức Văn hóa- Xã hội; Đài truyền thanh:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai toàn dân đăng ký và sử dụng ứng dụng HueS trên địa bàn xã. Tổng hợp, theo dõi chỉ tiêu người dân đăng ký và sử dụng HueS.

- Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC.

Trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, nội dung chưa phù hợp đề nghị báo cáo UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ) xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Viết Tuấn**

## PHỤ LỤC

### Nhiệm vụ cụ thể triển khai công tác CCHC năm 2024

(Kèm theo Quyết định số:01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí (tr. đồng)	Thời gian hoàn thành
<b>I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>						
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL của thị xã năm 2024	Công chức Tư pháp- hộ tịch	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Quý I/2024
		Kế hoạch rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL của thị xã năm 2024				Quý I/2024
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh năm 2024	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024				Quý III/2024
3	Điều tra xã hội học về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024	Tổ chức điều tra xã hội học về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023				Năm 2024
4	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Bảo đảm 100% văn bản QPPL do HĐND thị xã và các xã, phường ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự	Công chức Tư pháp- hộ tịch	Văn phòng- Thống kê và các ngành UBND xã		
<b>II. CẢI CÁCH TTHC VÀ KIỂM SOÁT TTHC</b>						
5	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Quý I/2024
6	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, đánh giá TTHC năm 2024	Kế hoạch kiểm tra, rà soát, đánh giá TTHC năm 2024				Năm 2024
7	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC thuộc các lĩnh vực QLNN	Tổ chức kiểm tra thực tế tại một số phòng ban, UBND cấp xã trong đoàn kiểm tra CCHC	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Năm 2024
8	Kiểm tra công tác xây dựng quy trình hóa TTHC theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015					
<b>III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH</b>						
9	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức hoạt động của các	Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024 (phần đầu năm 2024,	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường	Năm 2024 (thường

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí (tr. đồng)	Thời gian hoàn thành
	Bộ phận chuyên môn UBND xã	95% được giải quyết và trả đúng hạn, trước hạn)			xuyên	xuyên)
<b>IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CB, CC, VC</b>						
10	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2024	Kế hoạch, Công văn	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Tháng 01/2024
11	Triển khai đánh giá CB,CC,VC năm 2024	Quyết định	Công chức Văn phòng – Thống kê			Năm 2024
<b>V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>						
12	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP, 16/2015/NĐ-CP, 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ.	Các báo cáo về tài chính và tài sản công theo quy định, các Quyết định phân bổ kinh phí và các quy chế chi tiêu nội bộ ban hành trong năm 2024	Công chức Tài chính- Kế toán	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Năm 2024
<b>VI. HIỆN ĐẠI HOÁ NỀN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC</b>						
13	Tổ chức triển khai việc xây dựng, áp dụng hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch, công văn	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Năm 2024
14	Xây dựng đồng bộ hệ thống tài liệu HTQLCL gắn với mã định danh điện tử	Các Quyết định				Năm 2024
15	Tổ chức đánh giá mức độ chính quyền điện tử	Quyết định công bố				Quý IV/2024
16	Thực hiện đánh giá nội bộ về ISO	Kế hoạch, Biên bản đánh giá	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Quý III/2024
17	Kiểm tra việc xây dựng và áp dụng, duy trì ISO các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch, biên bản kiểm tra	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Năm 2024
<b>VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN</b>						

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí (tr. đồng)	Thời gian hoàn thành
22	Tổ chức đánh giá, xếp hạng công tác CCHC các cơ quan, đơn vị trực thuộc năm 2024	kết quả đánh giá, xếp loại CCHC năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Quý IV/2024
23	Kế hoạch CCHC năm 2025	Quyết định ban hành				Tháng 12/2024
24	Văn bản của UBND xã về CCHC	Công văn	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã		Quý I/2024
25	Xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC xã (PAR INDEX)	Kế hoạch				Quý I/2024
26	Xây dựng các kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023	Công chức Văn hóa- Xã hội	Các ngành UBND xã		Quý I/2024
		Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương	Công chức Văn hóa- Xã hội	Các ngành UBND xã		Quý I/2024
27	Thực hiện kiểm tra CCHC. ISO, YKCD, KSTTHC năm 2024	Tự kiểm tra CCHC, ISO, YKCD, KSTTHC năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã		Quý I/2024
28	Xây dựng các chuyên mục CCHC trên hệ thống Truyền thanh thị xã và các xã, phường	Chuyên mục CCHC trên hệ thống Truyền thanh thị xã và các xã, phường	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Hàng quý, tháng	
29	Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử	Chuyên mục tuyên truyền CCHC trên Trang TTĐT xã	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Thường xuyên
30	Tổ chức triển khai, tuyên truyền các VBQPPL (đảm bảo 100% VBQPPL do UBND tỉnh ban hành được triển khai kịp thời)	Công văn, thông báo hoặc Hội nghị triển khai	Công chức Tư pháp- Hộ tịch	Các ngành UBND xã		

<b>TT</b>	<b>Nội dung, nhiệm vụ</b>	<b>Kết quả/Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Kinh phí (tr. đồng)</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
31	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2024	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các ngành UBND xã	Kinh phí chi thường xuyên	Quý I/ 2024